

Bản án số: 20/2019/HSST
Ngày 27/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Hường và bà Trịnh Thị Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Danh D - Thư ký TAND huyện Thạch Hà.

- Đại diện VKSND huyện Htham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 03 năm 2019, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2019/TLST-HS, ngày 28 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân D**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh: 07/3/1991 tại xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Xuân H và bà: Dương Thị D. Vợ: Phạm Thị H; sinh năm 1991; Hiện làm ruộng và sinh sống tại xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Con: có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/12/2018 đến ngày 01/01/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

1. Chị Lê Thị L; sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

2. Anh Dương Hồng T; sinh năm 1980; Địa chỉ: Khối phố T, phường L, TP. Hà Tĩnh. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 30/12/2018, Nguyễn Xuân D đi từ nhà của mình đến xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình chơi để sau đó đón xe khách ra tỉnh Hà Tĩnh làm hồ sơ đi du học tại Hàn Quốc do trước đó D đã nộp hồ sơ và có hẹn làm việc

với Công ty TNHH một thành viên đào tạo và cung ứng nhân lực Hà Tĩnh có địa chỉ tại số 02, đường Đ, Thành phố Hà Tĩnh vào sáng ngày 31/12/2018 (xã C có đường Quốc lộ 1A chạy qua). Khi đang chơi tại đây thì D gặp một người đàn ông tên T1 (D chỉ biết tên không rõ nhân thân, lai lịch của người này). Qua nói chuyện, Nguyễn Xuân D biết T1 có pháo bán với giá rẻ nên D đã mua 31 hộp pháo của người này với giá 16.000.000 đồng nhằm mục đích cho bản thân và bạn bè, người thân sử dụng trong dịp tết nguyên đán Kỷ Hợi 2019. Sau khi mua pháo xong do đường về nhà xã T xa, đi lại khó khăn nên D không quay về nhà mà mang toàn bộ số pháo nói trên đựng trong chiếc valy màu nâu và một chiếc túi xách màu xanh đi ra đường Quốc lộ 1A đón xe khách ra tỉnh Hà Tĩnh với ý định sau khi làm việc với Công ty TNHH một thành viên đào tạo và cung ứng nhân lực Hà Tĩnh xong sẽ mang số pháo trên trở về nhà cất dấu. Đến khoảng 3 giờ 30 phút, ngày 31/12/2018, Nguyễn Xuân D đi đến địa phận xã C, huyện X thì xuống xe. Tiếp đó, D thuê 01 chiếc xe taxi mang theo số pháo cất dấu trong vali và túi xách đi đến nhà chị Lê Thị L, sinh năm 1986, trú tại Thôn B, xã C, huyện X (chị L và D có mối quan hệ tình cảm với nhau). Khi xe taxi đi gần đến nhà chị L, Nguyễn Xuân D xuống xe, mang 02 túi có chứa pháo bên trong cất dấu tại một đoạn đường vắng rồi đi bộ đến nhà chị L nghỉ ngơi. Đến khoảng 8 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Xuân D rủ chị L đi xuống thành phố Hà Tĩnh để đến Công ty TNHH một thành viên đào tạo và cung ứng nhân lực Hà Tĩnh làm việc và được chị L đồng ý. Nguyễn Xuân D dùng điện thoại di động của mình gọi điện cho anh Dương Hồng T, sinh năm 1980, trú tại phường L, thành phố Hà Tĩnh (là lái xe taxi của hãng taxi Hà Tĩnh) thuê anh T chở đi xuống thành phố Hà Tĩnh. Khi anh T điều khiển xe taxi biển kiểm soát 38A-034.87 đi đến gần vị trí cất giấu pháo, D nói anh T dừng xe lại rồi một mình xuống xe, đi đến lấy chiếc vali màu nâu để vào cốp xe phía sau taxi, còn chiếc túi xách màu xanh để tại dãy ghế phía sau xe taxi, rồi tiếp tục yêu cầu xe di chuyển. Khi xe taxi đi đến đoạn đường ĐT553 thuộc địa phận thôn H, xã Thạch Đ, huyện H thì bị Công an huyện H yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bên trong chiếc vali màu nâu có chứa 26 hộp dạng khối hình chữ nhật, vỏ hộp có hoa văn nhiều màu sắc, có chữ nước ngoài, trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ bọc giấy liên kết với nhau; bên trong túi xách màu xanh phát hiện 05 hộp dạng khối hình hộp chữ nhật, vỏ hộp có hoa văn nhiều màu sắc, có chữ nước ngoài, trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ bọc giấy liên kết với nhau. Cơ quan Công an huyện H tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ số tang vật nói trên.

Theo kết luận giám định số 78/GĐP-PC09, ngày 01/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: *31 hộp dạng khối hình chữ nhật, kích thước (14x14x12)cm, vỏ hộp có hoa văn nhiều màu sắc, có chữ nước ngoài, trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ bọc giấy liên kết với nhau gửi giám định có khối lượng là 43,4 kg, là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).*

* Vật chứng thu giữ gồm: 31 hộp dạng khối hình chữ nhật, kích thước mỗi hộp (14x14x12)cm, vỏ hộp có hoa văn nhiều màu sắc, có chữ nước ngoài; trong mỗi

khối hộp có 36 vật hình trụ bọc giấy liên kết với nhau; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA bên trong có gắn thẻ sim mạng Viettel; 01 va li màu nâu đã qua sử dụng; 01 túi xách màu xanh, nhãn hiệu Bolisi, đã qua sử dụng; 01 xe ô tô, nhãn hiệu Kia morning, màu bạc, biển kiểm soát 38A-034.87, có dán logo Taxi Hà Tĩnh.

Ngày 21/01/2019, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA bên trong có gắn thẻ sim mạng Viettel cho bị cáo (thông qua ông Nguyễn Xuân H - bố ruột bị cáo được ủy quyền nhận tài sản); Trả lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia morning, màu bạc, biển kiểm soát 38A-034.87, có dán logo Taxi Hà Tĩnh cho Công ty cổ phần vận tải Hà Tĩnh.

Đối với các vật chứng còn lại gồm: 31 hộp khối hình hộp chữ nhật, kích thước (14x14x12)cm, vỏ hộp có hoa văn nhiều màu sắc, có chữ nước ngoài có tổng khối lượng 43,24 kg (sau khi đã lấy mẫu giám định 0,16 kg không hoàn lại); 01 va li màu nâu và 01 túi xách màu xanh hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Hà.

Với hành vi trên, tại cáo trạng số 17/CT-VKSTH, ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân D về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX: áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191 BLHS, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân D 18 đến 21 tháng tù về tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tiêu hủy số lượng pháo nổ thu giữ và các vật chứng không còn giá trị sử dụng là tang vật của vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng đã truy tố là đúng và không có ý kiến gì tranh luận gì;

Lời nói sau cùng của bị cáo: đã nhận thức hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sớm về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra huyện Thạch Hà, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật; Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

không có ý kiến, khiếu nại gì. Vì vậy quyết định và hành vi của cơ quan và những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội*: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 08 giờ 30 phút ngày 31/12/2018, trên tuyến đường ĐT 553 thuộc địa phận thôn H, xã Thạch Đ, huyện Thạch Hà, Nguyễn Xuân D đã có hành vi tàng trữ trái phép 43,4 kg pháo nổ thì bị cơ quan CSĐT Công an huyện Hphát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Htruy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] *Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với pháo nổ là mặt hàng cấm kinh doanh, cấm sử dụng và lưu hành tại Việt Nam. Trong điều kiện các cơ quan chức năng tập trung tuyên truyền và áp dụng nhiều biện pháp đấu tranh để ngăn chặn các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép pháo nổ thì hành vi của Nguyễn Xuân D thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

[4.1] *Tình tiết tăng nặng*: không;

[4.2] *Tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; theo xác nhận của Công an huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình thì vào ngày 13/01/2018 Nguyễn Xuân D đã cung cấp thông tin quan trọng giúp cơ quan điều tra công an huyện Bồ Trách phá vụ án hình sự “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” do đối tượng Phạm Ngọc H1, sinh năm 1993; trú tại thôn X, xã N, huyện Q, tỉnh Quảng Bình thực hiện (vụ việc đã bị truy tố trước pháp luật). Do đó cơ quan điều tra huyện Bồ Trách đề nghị Tòa án xem xét trong quá trình truy tố xét xử bị cáo Nguyễn Xuân D. Với thành tích trên bị cáo D được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t, khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Xuân Hđược Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba vì có thành tích trong thực hiện nghĩa vụ quốc tế tại Campuchia, có ông nội là cán bộ lão thành cách mạng được tặng “*Bảng vàng vinh danh gia đình có công với cách mạng*” nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] *Về hình phạt*: Trên cơ sở xem xét một cách toàn diện về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo như đã phân tích trên thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần được xét xử nghiêm minh để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo Nguyễn Xuân D có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên đủ căn cứ áp dụng Điều 54 BLHS xử bị cáo dưới khung

hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5.1] *Về hình phạt bổ sung:* Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo lần đầu tiên mua pháo, không có mục đích thu lợi bất chính nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia morning, màu bạc, biển kiểm soát 38A-034.87, có dán logo Taxi Hà Tĩnh, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe này là Công ty cổ phần vận tải Hà Tĩnh, anh Dương Hồng T được Công ty giao xe để thực hiện việc đón chở khách, quá trình chở Nguyễn Xuân D thì anh T không biết bị cáo cất dấu số pháo trong va ly và trong túi xách nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả chiếc xe trên cho Công ty cổ phần vận tải Hà Tĩnh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA bên trong có gắn thẻ sim mạng Viettel không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Các quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

Đối với 43,24 kg pháo nổ (sau khi đã lấy 0,16kg để giám định không hoàn trả) là vật cấm lưu hành; 01 va ly màu nâu và 01 túi xách màu xanh không còn giá trị sử dụng và bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy số vật chứng trên là phù hợp.

[7] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] *Các vấn đề khác:*

[8.1] Trong vụ án này có chị Lê Thị L, sinh năm 1986, trú tại Thôn B, xã C, huyện X đã đi cùng với Nguyễn Xuân D trên xe taxi. Tuy nhiên, trước khi bị bắt quả tang, Nguyễn Xuân D không cho chị L biết việc mình cất dấu số pháo trong chiếc vali và túi xách do đó không có căn cứ xử lý đối với chị L.

[8.2] Đối với anh Dương Hồng T, sinh năm 1980, trú tại Khố phố T, phường L, thành phố Hà Tĩnh là lái xe taxi do Nguyễn Xuân D thuê chở đi làm thủ tục xuất khẩu lao động tại thành phố Hà Tĩnh nhưng T không biết bên trong hành lý của D mang lên xe có cất dấu pháo vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H cũng không có căn cứ để xử lý đối với anh T là phù hợp.

[8.3] Đối với người đàn ông tên là T1 đã bán 31 hộp pháo cho Nguyễn Xuân D, do thông tin D cung cấp về người này không đầy đủ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H không thể xác định được.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g, khoản 2 Điều 191 BLHS; điểm a, c, khoản 1 Điều 47, điểm s, t, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106,

khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 BLTTHS; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH14 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân D phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” .

2. *Về hình phạt:* Xử bị cáo Nguyễn Xuân D 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (31/12/2018).

3. *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng của vụ án gồm:

- 43,24 kg pháo nổ (sau khi lấy 04 hộp có trọng lượng 0,16kg để giám định không hoàn trả);

- 01 chiếc va ly màu nâu đã qua sử dụng (kích thước 80x45x28 cm);

- 01 chiếc túi xách màu xanh nhãn hiệu Boolisi đã qua sử dụng;

(Tình trạng đặc điểm các vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 25/01/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Hà);

4. *Về án phí:* Buộc bị cáo Nguyễn Xuân D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo Nguyễn Xuân D có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Công an huyện Thạch Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Hà;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thạch Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Nhân